

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH THUẬN
TRƯỜNG: THPT Bùi Thị Xuân

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 THPT
Năm học: 2025-2026

STT	SBD	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Tổng điểm thi	Ghi chú
1	090001	Cao Khả	Ái	29/10/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	11.4	NV 1
2	090002	Đoàn Ngọc Khả	Ái	27/11/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	14.7	NV 1
3	090003	Nguyễn Lâm Khả	Ái	09/01/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	14.8	NV 1
4	090005	Huỳnh Nguyễn Gia	An	04/09/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	15.35	NV 1
5	090006	Huỳnh Phan Thiện Khánh	An	08/12/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	15.4	NV 1
6	090007	Nguyễn Thuận	An	30/03/2010	Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh	11.15	NV 1
7	090008	Nguyễn Thùy	An	19/01/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	12.85	NV 1
8	090009	Phạm Thuỳ	An	18/07/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	20	NV 1
9	090012	Trần Lâm Hoài	Ân	22/06/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	21.8	NV 1
10	090013	Lê Ngọc	Anh	29/09/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	17.6	NV 1
11	090015	Lê Tuấn	Anh	04/03/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	14.45	NV 1
12	090016	Trần Nữ Gia	Anh	22/06/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	24.55	NV 1
13	090017	Trương Vinh Hoài	Anh	30/09/2010	Thành phố Hồ Chí Minh	24.65	NV 1
14	090018	Đặng Thị Ngọc	Ánh	02/08/2010	Thanh Chương, Nghệ An	11.4	NV 1
15	090021	Trần Gia	Bảo	16/05/2010	Bắc Bình, Bình Thuận	12.55	NV 1
16	090022	Đinh Nguyễn Ngọc	Bích	04/06/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	18.45	NV 1
17	090023	Văn Thành	Cánh	07/11/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	15.5	NV 1
18	090024	Đỗ Ngọc Bảo	Châu	27/07/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	22	NV 1
19	090025	Nguyễn Thị Kim	Châu	16/10/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	12.1	NV 1
20	090026	Nguyễn Thị Ngọc	Châu	07/11/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	16.75	NV 1
21	090027	Trần Nguyễn Duy	Chiêu	25/10/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	18.6	NV 1
22	090029	Nguyễn Lê Hoàng	Chương	15/07/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	16.7	NV 1
23	090030	Đặng Lê Duy	Cường	29/11/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	14.8	NV 1
24	090032	Phạm Nguyên	Đặng	16/07/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	11.4	NV 1
25	090033	Nguyễn Công	Danh	14/09/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	23.75	NV 1
26	090034	Đặng Văn	Đạt	29/03/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	20.4	NV 1
27	090036	Lê Tấn	Đạt	12/06/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	10.3	NV 1
28	090040	Đỗ Trần Hồng	Diễm	25/12/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	17.7	NV 1
29	090042	Hà Thụy	Điền	22/06/2010	Bắc Bình, Bình Thuận	16.45	NV 1
30	090043	Nguyễn Ngọc Huyền	Diệu	21/08/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	15.95	NV 1
31	090046	Võ Thanh	Đồng	09/07/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	19.5	NV 1
32	090047	Trần Âu Thùy	Dung	13/05/2010	Bắc Bình, Bình Thuận	13.3	NV 1
33	090048	Huỳnh Hoàng	Dương	28/01/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	15.95	NV 1
34	090049	Nguyễn Thị Thùy	Dương	29/01/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	12.95	NV 1
35	090052	Lê Hoàng	Duy	01/02/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	10.45	NV 1
36	090054	Nguyễn Châu Quốc	Duy	23/12/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	21.35	NV 1
37	090057	Châu Ngọc Bảo	Duyên	13/02/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	10.15	NV 1
38	090058	Dương Thị Mỹ	Duyên	10/11/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	17.6	NV 1
39	090059	Lê Đoàn	Duyên	24/02/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	12.2	NV 1
40	090060	Lê Thị Trúc	Duyên	05/03/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	17.6	NV 1
41	090061	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	20/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	10.3	NV 1

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH THUẬN
TRƯỜNG: THPT Bùi Thị Xuân

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 THPT
Năm học: **2025-2026**

STT	SBD	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Tổng điểm thi	Ghi chú
42	090062	Võ Thanh	Giàu	17/03/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	17	NV 1
43	090064	Nguyễn Ngọc	Hà	09/05/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	19	NV 1
44	090066	Nguyễn Thị Xuân	Hạ	01/04/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	18.45	NV 1
45	090068	Huỳnh Thị Bích	Hân	08/04/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	13.65	NV 1
46	090070	Mai Nguyễn Bảo	Hân	13/08/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	14.3	NV 1
47	090071	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	01/02/2010	Nha Trang, Khánh Hoà	21.2	NV 1
48	090072	Nguyễn Nhật Tùng	Hân	14/02/2010	Thuận Nam, Ninh Thuận	13.65	NV 1
49	090073	Nguyễn Trần Gia	Hân	04/04/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	10.95	NV 1
50	090074	Trương Ngọc	Hân	01/11/2010	Đất Đỏ, Bà Rịa - Vũng Tàu	13.4	NV 1
51	090075	Lê Thị Thúy	Hằng	11/12/2010	La Gi, Bình Thuận	15.4	NV 1
52	090076	Trương Thị Mỹ	Hằng	24/06/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	11.65	NV 1
53	090077	Lê Thị Xuân	Hạnh	02/04/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	14.4	NV 1
54	090079	Trần Kiến	Hào	04/02/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	19.1	NV 1
55	090080	Trần Quốc	Hào	07/01/2010	Long Xuyên, An Giang	21.45	NV 1
56	090081	Phan Diệp Nhật	Hảo	28/06/2010	Phan Thiết, Bình thuận	22.35	NV 1
57	090085	Đỗ Phúc	Hậu	20/10/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	12.1	NV 1
58	090086	Hồ Trung	Hậu	31/01/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	16.45	NV 1
59	090087	Nguyễn Minh	Hậu	26/11/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	13.75	NV 1
60	090089	Đỗ Đức	Hiền	15/10/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	11.55	NV 1
61	090090	Nguyễn Ngọc	Hiền	08/03/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	15.4	NV 1
62	090091	Nguyễn Thị Thu	Hiền	02/05/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	11.75	NV 1
63	090092	Đỗ Phương Phước	Hiền	28/04/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	12.15	NV 1
64	090093	Đỗ Khắc Gia	Hiếu	01/01/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	10.7	NV 1
65	090094	Lê Ngọc	Hiếu	01/04/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	15.3	NV 1
66	090095	Nguyễn Sinh	Hiếu	31/07/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	16.45	NV 1
67	090097	Phan Hoàng Duy	Hiếu	22/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	15.85	NV 1
68	090098	Phan Minh	Hiếu	22/08/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	12.7	NV 1
69	090101	Phạm Huỳnh Nhân	Hòa	01/01/2010	Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận	12.1	NV 1
70	090103	Nguyễn Thị Phương	Hồng	24/06/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	18.9	NV 1
71	090104	Nguyễn Thị Thanh	Hồng	27/04/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	13.55	NV 1
72	090105	Nguyễn Thị Thu	Hồng	25/10/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	11.8	NV 1
73	090107	Lê Gia	Hùng	29/09/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	22.35	NV 1
74	090108	Nguyễn Lê Quốc	Hùng	01/01/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	22.3	NV 1
75	090109	Nguyễn Ngọc	Hùng	10/10/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	12.55	NV 1
76	090110	Nguyễn Quốc	Hùng	08/01/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	13.55	NV 1
77	090112	Phan Quốc	Hưng	02/10/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	12.4	NV 1
78	090113	Lê Thị Quỳnh	Hương	07/04/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	11.15	NV 1
79	090116	Đình Quốc	Huy	20/11/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	19.9	NV 1
80	090117	Đỗ Ngọc Anh	Huy	07/11/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	13.42	NV 1
81	090119	Huỳnh Gia	Huy	19/07/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	12.45	NV 1
82	090120	Lê Quý Minh	Huy	11/10/2010	Đông Hà, Quảng Trị	14.85	NV 1

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH THUẬN
TRƯỜNG: THPT Bùi Thị Xuân

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 THPT
Năm học: 2025-2026

STT	SBD	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Tổng điểm thi	Ghi chú
83	090121	Lê Văn	Huy	21/06/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	11.05	NV 1
84	090122	Nguyễn Minh	Huy	15/01/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	18.05	NV 1
85	090124	Trần Quốc	Huy	21/09/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	13.55	NV 1
86	090125	Trần Quốc	Huy	14/10/2010	Bắc Bình, Bình Thuận	16.65	NV 1
87	090126	Ngô Thị Thu	Huyền	12/11/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	12.5	NV 1
88	090127	Nguyễn Minh	Kha	08/06/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	10.4	NV 1
89	090131	Ngô Ché	Khang	28/08/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	18.45	NV 1
90	090133	Nguyễn Nhật	Khang	11/04/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	10.45	NV 1
91	090134	Phan Lê Nhật	Khang	11/07/2010	Ninh Phước, Ninh Thuận	12.85	NV 1
92	090135	Trần Lê Minh	Khang	15/07/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	11.2	NV 1
93	090136	Trương An	Khang	29/11/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	15.2	NV 1
94	090141	Đỗ Lê Thành	Khôi	16/12/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	18.7	NV 1
95	090142	Huỳnh Lê Minh	Khôi	12/10/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	17.47	NV 1
96	090144	Phan Nguyễn Hoài	Khuơng	20/06/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	11.85	NV 1
97	090145	Nguyễn Trung	Kiên	18/04/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	13.65	NV 1
98	090146	Nguyễn Trung	Kiên	27/05/2010	Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh	21.2	NV 1
99	090148	Ngô Thị Kim	Kiều	02/03/2009	Vũng Tàu, Bà Rịa - Vũng Tàu	13.55	NV 1
100	090149	Nguyễn Thị Xuân	Kiều	29/07/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	11.45	NV 1
101	090150	Cao Thị Ngọc	Kim	03/08/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	17.05	NV 1
102	090151	Mai Phương	Kỷ	03/03/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	19	NV 1
103	090152	Nguyễn Thị Ngọc	Lam	13/09/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	16.95	NV 1
104	090153	Phan Thị Thanh	Lam	10/03/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	15.55	NV 1
105	090154	Lê Thành	Lâm	13/05/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	11.3	NV 1
106	090155	Trịnh Thanh	Lâm	17/02/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	11.7	NV 1
107	090156	Hoàng Thị	Lan	10/03/2008	Phan Thiết, Bình Thuận	11.65	NV 1
108	090157	Đặng Ngọc Mỹ	Lành	20/05/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	16.05	NV 1
109	090158	Trần Bùi Ái	Lin	16/08/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	19.9	NV 1
110	090159	Lê Thị Cẩm	Linh	01/02/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	12.4	NV 1
111	090160	Nguyễn Thị Thùy	Linh	02/10/2010	Kon Tum	17.5	NV 1
112	090161	Trần Phúc	Linh	10/06/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	13.05	NV 1
113	090162	Tạ Phúc	Lộc	23/05/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	10.65	NV 1
114	090163	Hoàng Thiên	Long	12/09/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	11.65	NV 1
115	090167	Nguyễn Quỳnh Nhật	Ly	25/01/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	17.95	NV 1
116	090168	Lê Thị Ngọc	Mai	07/10/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	12.7	NV 1
117	090169	Nguyễn Xuân	Mai	29/12/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	15.3	NV 1
118	090170	Trương Quỳnh	Mai	03/03/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	22.05	NV 1
119	090171	Quách Trần Khởi	Mây	24/12/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	13	NV 1
120	090172	Nguyễn Trần Tường	Mi	30/03/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	15.6	NV 1
121	090173	Hồ Công	Minh	01/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	11.85	NV 1
122	090174	Võ Cao	Minh	16/07/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	18.18	NV 1
123	090177	Nguyễn Thị Trà	My	28/09/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	10.25	NV 1

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH THUẬN
TRƯỜNG: THPT Bùi Thị Xuân

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 THPT
Năm học: 2025-2026

STT	SBD	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Tổng điểm thi	Ghi chú
124	090178	Phan Thị Trà	My	12/08/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	12.75	NV 1
125	090179	Nguyễn Hoàn	Mỹ	11/09/2010	Phan Rang - Tháp Chàm, Ninh Thuận	17.4	NV 1
126	090180	Nguyễn Thị	Mỹ	26/01/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	13.45	NV 1
127	090181	Trần Đỗ Ái	Mỹ	07/02/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	16.5	NV 1
128	090182	Nguyễn Bảo	Nam	07/01/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	16.9	NV 1
129	090183	Nguyễn Hoàng Bảo	Nam	21/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	14.05	NV 1
130	090185	Nguyễn Văn	Nam	29/06/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	11.85	NV 1
131	090186	Võ Nhật	Nam	20/08/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	24.1	NV 1
132	090187	Nguyễn Thị Kim	Ngà	03/03/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	20.05	NV 1
133	090188	Huỳnh Thị Kim	Ngân	18/03/2010	Bắc Bình, Bình Thuận	16.35	NV 1
134	090189	Huỳnh Thị Kim	Ngân	11/08/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	14.15	NV 1
135	090190	Lê Huỳnh Kim	Ngân	24/04/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	11.65	NV 1
136	090191	Nguyễn Kim	Ngân	23/04/2010	Long Điền, Bà Rịa - Vũng Tàu	12.9	NV 1
137	090192	Nguyễn Thị Kim	Ngân	15/02/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	10.55	NV 1
138	090193	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	28/11/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	12.9	NV 1
139	090195	Trần Khánh	Ngân	09/03/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	20.5	NV 1
140	090196	Trương Phương	Nghi	04/05/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	15.7	NV 1
141	090198	Bùi Thị Bích	Ngọc	11/01/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	19.1	NV 1
142	090200	Đỗ Hà Thanh	Ngọc	21/10/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	15.15	NV 1
143	090201	Huỳnh Anh	Ngọc	17/09/2010	Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	13.6	NV 1
144	090202	Nguyễn Đoàn Bảo	Ngọc	18/08/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	10.1	NV 1
145	090203	Nguyễn Minh	Ngọc	01/07/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	12.1	NV 1
146	090204	Nguyễn Mỹ	Ngọc	05/05/2010	Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh	15.2	NV 1
147	090206	Trần Thị Kim	Ngọc	27/04/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	12.55	NV 1
148	090208	Lương Thị Thảo	Nguyên	22/08/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	13.35	NV 1
149	090209	Nguyễn Lê Gia	Nguyên	13/11/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	13.45	NV 1
150	090212	Phan Phương Thảo	Nguyên	15/06/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	23.5	NV 1
151	090213	Trương Gia	Nguyên	23/09/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	16.2	NV 1
152	090216	Lê Diễm Bảo	Nhi	12/12/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	16.1	NV 1
153	090217	Lê Yến	Nhi	20/07/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	23.65	NV 1
154	090218	Nguyễn Thùy Uyên	Nhi	09/04/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	17.5	NV 1
155	090221	Lê Thị	Nhị	22/06/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	15.75	NV 1
156	090222	Lê Hạo	Nhiên	21/06/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	14.85	NV 1
157	090223	Nguyễn Trần Ái	Nhiên	20/04/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	12.45	NV 1
158	090225	Huỳnh Thảo	Như	19/07/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	19.5	NV 1
159	090226	Nguyễn Quỳnh	Như	20/07/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	14.93	NV 1
160	090227	Trương Quỳnh	Như	24/04/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	16.75	NV 1
161	090228	Quách Thị Hồng	Nhung	02/11/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	10.85	NV 1
162	090229	Nguyễn Trần Công	Ninh	04/10/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	14.75	NV 1
163	090231	Nguyễn Kim	Oanh	11/10/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	17.45	NV 1
164	090232	Trần Ngọc Yến	Oanh	06/11/2010	Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận	21.55	NV 1

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH THUẬN
TRƯỜNG: THPT Bùi Thị Xuân

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 THPT
Năm học: 2025-2026

STT	SBD	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Tổng điểm thi	Ghi chú
165	090235	Ngô Minh	Phát	15/01/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	12.5	NV 1
166	090237	Âu Dương Hoàng	Phi	02/02/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	12.7	NV 1
167	090239	Đoàn Đình	Phong	01/04/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	15.4	NV 1
168	090240	Lương Tấn	Phong	26/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	16.35	NV 1
169	090243	Nguyễn Hoàng	Phúc	25/06/2010	Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh	12.3	NV 1
170	090244	Trần Ngọc	Phúc	30/03/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	23	NV 1
171	090245	Võ Gia	Phúc	31/10/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	14.4	NV 1
172	090246	Võ Nguyễn Hoàng	Phúc	15/08/2010	Bắc Bình, Bình Thuận	12.85	NV 1
173	090247	Nguyễn Thị Kim	Phụng	03/08/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	24.5	NV 1
174	090249	Nguyễn Đông	Phương	24/01/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	16.2	NV 1
175	090250	Nguyễn Thị Kim	Phương	06/05/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	10.05	NV 1
176	090251	Nguyễn Thị Mai	Phương	02/12/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	15.55	NV 1
177	090253	Đỗ Vũ Kim	Phượng	27/06/2010	Phan Rang - Tháp Chàm, Ninh Thuận	20.5	NV 1
178	090254	Trần Thị Thanh	Phượng	30/08/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	16.75	NV 1
179	090255	Lê Minh	Quân	26/04/2009	Tuy Phong, Bình Thuận	11.95	NV 1
180	090256	Đặng Lê Duy	Quốc	29/11/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	22.75	NV 1
181	090257	Huỳnh Nhật	Quốc	28/07/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	19.05	NV 1
182	090258	Nguyễn Thị Ngọc	Quyên	21/01/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	23.3	NV 1
183	090259	Nguyễn Thị Thúy	Quyên	10/04/2010	Cam Ranh, Khánh Hòa	21.15	NV 1
184	090260	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	10/09/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	21.3	NV 1
185	090261	Nguyễn Thị Thúy	Quỳnh	18/08/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	21.1	NV 1
186	090262	Trần Lê Bảo	Quỳnh	08/02/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	21.3	NV 1
187	090263	Đào Minh	Sang	20/11/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	14.6	NV 1
188	090264	Nguyễn Cao	Sang	02/11/2010	Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh	22.1	NV 1
189	090267	Võ Nguyễn Minh	Son	01/12/2010	Đất Đỏ, Bà Rịa - Vũng Tàu	20.2	NV 1
190	090271	Cao Trần Nhã	Tâm	09/06/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	18.63	NV 1
191	090272	Trần Thị Minh	Tâm	12/12/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	12.65	NV 1
192	090281	Võ Văn	Thắng	17/05/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	19.2	NV 1
193	090283	Nguyễn Ngọc Như	Thanh	26/08/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	19.9	NV 1
194	090284	Tạ Trúc	Thanh	01/01/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	17.1	NV 1
195	090285	Lê Quốc	Thành	03/09/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	15.4	NV 1
196	090286	Lê Trung	Thành	12/01/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	18	NV 1
197	090287	Nguyễn Văn	Thành	15/08/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	15.9	NV 1
198	090288	Huỳnh Đăng Thanh	Thảo	31/07/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	23.85	NV 1
199	090289	Lê Mai Nguyên	Thảo	05/01/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	12.45	NV 1
200	090290	Lê Thị Thu	Thảo	23/02/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	17.2	NV 1
201	090292	Đào Nguyễn Khánh	Thi	07/05/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	13.53	NV 1
202	090293	Huỳnh Bảo	Thi	04/10/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	20.55	NV 1
203	090295	Nguyễn Hồ Đình	Thi	15/01/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	11.55	NV 1
204	090297	Hồ Đức	Thiện	10/12/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	16.8	NV 1
205	090298	Nguyễn Duy	Thiện	15/10/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	24.1	NV 1

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH THUẬN
TRƯỜNG: THPT Bùi Thị Xuân

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 THPT
Năm học: **2025-2026**

STT	SBD	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Tổng điểm thi	Ghi chú
206	090300	Lê Thị	Thiệt	08/04/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	21.1	NV 1
207	090301	Cao Tấn	Thịnh	20/05/2010	Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	22.1	NV 1
208	090302	Mai Hưng	Thịnh	15/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	12	NV 1
209	090303	Nguyễn Thị Ngọc	Thịnh	12/12/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	20.3	NV 1
210	090305	Nguyễn Thị Hồng	Tho	31/05/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	13.85	NV 1
211	090308	Đặng Trần Kim	Thư	12/02/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	17.25	NV 1
212	090309	Nguyễn Hoàng Anh	Thư	13/03/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	19.05	NV 1
213	090310	Trần Anh	Thư	24/10/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	16.95	NV 1
214	090311	Trịnh Trần Anh	Thư	11/09/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	16.05	NV 1
215	090312	Võ Thị Anh	Thư	11/12/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	20.1	NV 1
216	090314	Văn Công Duy	Thức	13/12/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	15.05	NV 1
217	090315	Lê Thị Ngọc	Thương	28/12/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	14.85	NV 1
218	090316	Nguyễn Ngọc Kiều	Thương	02/10/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	19	NV 1
219	090317	Nguyễn Minh	Thường	16/11/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	10.3	NV 1
220	090319	Hồ Thị Xuân	Thùy	22/04/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	11.7	NV 1
221	090320	Nguyễn Thị Bảo	Thy	09/03/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	18.15	NV 1
222	090322	Nguyễn Lê Mỹ	Tiên	25/06/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	11.3	NV 1
223	090323	Nguyễn Thanh Cẩm	Tiên	09/08/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	14.2	NV 1
224	090324	Nguyễn Trần Hồng	Tiên	08/01/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	16.35	NV 1
225	090325	Đặng Thành Công	Tiến	14/12/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	19.6	NV 1
226	090326	Nguyễn Đức	Tiến	15/04/2010	Bắc Bình, Bình Thuận	13.25	NV 1
227	090327	Trần Lê	Tiến	15/06/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	16.25	NV 1
228	090329	Tô Nguyễn Ngọc	Tĩnh	08/08/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	11.5	NV 1
229	090330	Nguyễn Trương Quyên	Trà	27/08/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	10.15	NV 1
230	090333	Nguyễn Đỗ Bảo	Trâm	21/11/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	18.65	NV 1
231	090334	Nguyễn Thị Bích	Trâm	19/01/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	15.65	NV 1
232	090335	Nguyễn Thị Huyền	Trâm	22/07/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	10.95	NV 1
233	090337	Trương Nguyễn Khánh	Trâm	07/03/2010	Bắc Bình, Bình Thuận	14.45	NV 1
234	090338	Võ Thị Bích	Trâm	23/07/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	18.45	NV 1
235	090340	Huỳnh Thị Thu	Trân	26/11/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	10.3	NV 1
236	090341	Nguyễn Lê Quỳnh	Trân	02/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	11.2	NV 1
237	090343	Ngô Hoài	Trang	18/07/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	16.52	NV 1
238	090344	Nguyễn Thị Huyền	Trang	21/09/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	20.47	NV 1
239	090346	Nguyễn Thùy	Trang	18/05/2010	Bắc Bình, Bình Thuận	15.75	NV 1
240	090347	Trần Thị Huyền	Trang	01/08/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	15.15	NV 1
241	090348	Lương Quốc	Trí	09/10/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	15.2	NV 1
242	090349	Nguyễn Minh	Trí	11/12/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	19.95	NV 1
243	090350	Phạm Đình	Trí	03/01/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	14.4	NV 1
244	090351	Phạm Nguyễn Minh	Triết	14/07/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	14.25	NV 1
245	090352	Võ Phạm Minh	Triều	05/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	19.9	NV 1
246	090354	Trần Nguyễn Xuân	Trinh	11/09/2010	Bắc Bình, Bình Thuận	15.47	NV 1

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH THUẬN
TRƯỜNG: THPT Bùi Thị Xuân

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 THPT
Năm học: 2025-2026

STT	SBD	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Tổng điểm thi	Ghi chú
247	090355	Lê Thị Thanh	Trúc	10/09/2010	Bắc Bình, Bình Thuận	15.2	NV 1
248	090356	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	25/11/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	17.75	NV 1
249	090357	Trần Phạm Thanh	Trúc	09/08/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	23.3	NV 1
250	090358	Chế Quốc	Trung	31/03/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	18.15	NV 1
251	090359	Huỳnh Thanh	Tú	14/05/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	18.65	NV 1
252	090360	Nguyễn Minh	Tú	22/10/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	15.1	NV 1
253	090361	Dương Trần Duy	Tùng	25/07/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	21.55	NV 1
254	090362	Vũ Ngô Ngọc	Tùng	12/04/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	10.9	NV 1
255	090363	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	01/08/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	21.15	NV 1
256	090364	Trần Thị Thanh	Tuyền	23/02/2010	Bắc Bình, Bình Thuận	10.4	NV 1
257	090365	Lê Phương	Uyên	16/04/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	20.25	NV 1
258	090366	Mai Thị Phương	Uyên	03/02/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	11.4	NV 1
259	090367	Ngô Quốc	Uyên	19/05/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	17.95	NV 1
260	090368	Nguyễn Hoàng Bảo	Uyên	10/06/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	18.4	NV 1
261	090369	Nguyễn Lương Ngọc	Uyên	11/02/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	22.45	NV 1
262	090370	Phạm Trần Kim	Uyên	28/03/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	17	NV 1
263	090371	Hồ Thị Mỹ	Vân	28/02/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	12.75	NV 1
264	090372	Lê Thị Bích	Vân	19/05/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	13.55	NV 1
265	090373	Trần Thị Kim	Vàng	28/05/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	11.5	NV 1
266	090374	Nguyễn Đức	Vi	21/10/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	10.5	NV 1
267	090376	Lục Chí	Việt	01/06/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	15.2	NV 1
268	090377	Đặng Quang	Vinh	16/02/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	18.05	NV 1
269	090378	Lưu Tấn	Vinh	30/08/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	14.25	NV 1
270	090379	Trần Hữu	Vinh	12/03/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	10.35	NV 1
271	090380	Trần Minh	Vũ	14/05/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	14.1	NV 1
272	090382	Huỳnh Thị Yến	Vy	16/01/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	15.55	NV 1
273	090383	Nguyễn Hoàng Lê	Vy	03/12/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	12.85	NV 1
274	090384	Nguyễn Minh	Vy	21/06/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	17.75	NV 1
275	090385	Nguyễn Ngọc Bích	Vy	21/04/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	21.8	NV 1
276	090386	Nguyễn Ngọc Trà	Vy	02/10/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	13.55	NV 1
277	090387	Nguyễn Thanh	Vy	23/06/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	13.35	NV 1
278	090388	Nguyễn Thị Minh	Vy	27/08/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	13.8	NV 1
279	090390	Nguyễn Thị Tường	Vy	18/06/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	18.1	NV 1
280	090391	Nguyễn Trúc	Vy	01/08/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	22.6	NV 1
281	090392	Phạm Ngọc Tường	Vy	01/08/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	10.75	NV 1
282	090393	Trần Thị Phương	Vy	07/07/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	21.3	NV 1
283	090395	Đỗ Thùy Ngọc	Ý	12/07/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	12.15	NV 1
284	090397	Lê Thị Kim	Yên	13/01/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	14.05	NV 1
285	090398	Đặng Ngô Kim	Yến	07/06/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	13.9	NV 1
286	090399	Đinh Thị Kim	Yến	26/02/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	14.6	NV 1
287	250411	Võ Thị Thu	Ngân	07/10/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	26.35	NV 1

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH THUẬN
TRƯỜNG: THPT Bùi Thị Xuân

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 THPT
Năm học: 2025-2026

STT	SBD	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Tổng điểm thi	Ghi chú
288	250465	Phạm Ngọc Thảo	Nhi	21/03/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	21.95	NV 1
289	070023	Bùi Trần Quỳnh	Anh	06/02/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	14.85	NV 2
290	070052	Huỳnh Gia	Bảo	23/11/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	13.75	NV 2
291	070095	Nguyễn Trúc Linh	Đan	19/09/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	14.1	NV 2
292	070149	Phạm Thị Mỹ	Dung	12/05/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	13.3	NV 2
293	070165	Nguyễn Đức	Duy	03/11/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	13.3	NV 2
294	070183	Võ Thị Ngọc	Duyên	06/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	13.95	NV 2
295	070266	Nguyễn Ngọc	Hoàng	31/08/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	13.7	NV 2
296	070273	Lê Quốc	Hùng	15/01/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	14.05	NV 2
297	070305	Nguyễn Quốc	Huy	22/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	14.9	NV 2
298	070375	Võ Minh	Khánh	07/05/2010	Đức Trọng, Lâm Đồng	14.4	NV 2
299	070451	Lê Văn	Lộc	13/06/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	14.95	NV 2
300	070500	Nguyễn Hữu Hà	My	16/05/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	13.45	NV 2
301	070543	Nguyễn Đức	Nghĩa	03/02/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	14	NV 2
302	070589	Bùi Thị Thanh	Nguyệt	18/06/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	13.45	NV 2
303	070614	Trần Đình Yên	Nhi	01/09/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	14.55	NV 2
304	070634	Phan Tâm	Như	18/08/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	13.55	NV 2
305	070793	Trần Minh	Tấn	10/07/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	14	NV 2
306	070924	Huỳnh Thị Mỹ	Tiên	29/09/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	13.85	NV 2
307	070925	Ngô Thị Nhật	Tiên	01/10/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	14.1	NV 2
308	070964	Văn Thị Bích	Trâm	27/03/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	13.15	NV 2
309	071001	Nguyễn Hồ Minh	Triết	16/10/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	14.5	NV 2
310	071139	Lê Lê Tường	Vy	29/09/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	14.05	NV 2
311	080019	Dương Kỳ	Anh	05/04/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	17	NV 2
312	080536	Lê Huyền	Thanh	03/07/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	16.6	NV 2
313	080557	Bùi Mỹ	Thiện	07/02/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	14.85	NV 2
314	080571	Nguyễn Văn	Thoại	27/03/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	16.3	NV 2
315	100196	Trần Hoàng Gia	Khang	01/02/2010	Phan Thiết, Bình Thuận	13.95	NV 2

Trường: **THPT Bùi Thị Xuân**
Có **315** thí sinh trúng tuyển.

GIÁM ĐỐC